Ngày: 10/11/2021

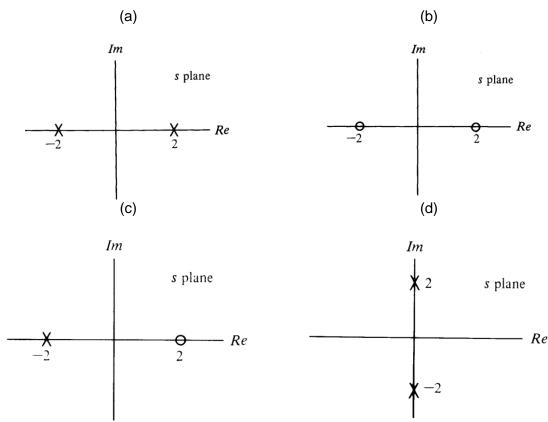
LUYỆN TẬP MỘT SỐ KIẾN THỨC VỀ PHÉP BIẾN ĐỔI LAPLACE

Bài 1: Cho tín hiệu

$$x(t) = 3e^{2t}u(t) + 4e^{3t}u(t).$$

- a. Biến đổi Fourier của tín hiệu x(t) có hội tụ không?
- b. Giá trị σ nào sau đây cho biến đổi Fourier của tín hiệu x(t)e^{-σt} hội tụ?
- (i) $\sigma = 1$
- (ii) $\sigma = 2.5$
- (iii) $\sigma = 3.5$
- c. Xác định biến đổi Laplace X(s) của x(t). Vẽ điểm không, điểm cực và vùng ROC của X(s).

Bài 2: Cho 4 đồ thị mặt phẳng s với các điểm cực và điểm không như sau:



Xác định vùng ROC tương ứng với các trường hợp cho trong bảng:

x(t)	(a)	(b)	(c)	(d)
(i) Fourier transform of $x(t)e^{-t}$ converges				
(ii) $x(t) = 0,$ t > 10	1			
(iii) x(t) = 0, t < 0				

Gợi ý: (i) tương đương điểm s=1 thuộc ROC; (ii) tương đương x(t) là tín hiệu phía trái; (iii) tương đương x(t) là tín hiệu phía phải.

Bài 3: Xác định x(t) biết

$$X(s) = \frac{1}{(s+1)(s+2)}$$

Và

- (a) x(t) là tín hiệu phía phải
- (b) x(t) là tín hiệu phía trái
- (c) x(t) là tín hiệu hai phía

Bài 4: Cho biến đổi Laplace đáp ứng xung của hệ thống LTI có dạng:

$$H(s) = \int_{-\infty}^{+\infty} h(t)e^{-st}dt = \frac{1}{s+1}, \quad Re\{s\} > -1$$

Xác định lối ra y(t) của hệ thống khi tín hiệu lối vào x(t) có dạng:

$$x(t) = e^{-t/2} + 2e^{-t/3}$$
 for all t .

Bài 5:

- (a) Chứng minh rằng: Biến đổi Laplace của tín hiệu x(t) là biến đổi Fourier của tín hiệu $x(t)e^{-\sigma t}$.
- (b) Tìm công thức biến đổi Laplace ngược sử dụng biến đổi Fourier ngược.

<u>Bài 6</u>: Xác định x(t) tương ứng từ các X(s) sau:

(a)
$$\frac{1}{s+1}$$
, $Re\{s\} > -1$

(b)
$$\frac{1}{s+1}$$
, $Re\{s\} < -1$

(c)
$$\frac{s}{s^2+4}$$
, $Re\{s\}>0$

(d)
$$\frac{s+1}{s^2+5s+6}$$
, $Re\{s\} > -2$

(e)
$$\frac{s+1}{s^2+5s+6}$$
, $Re\{s\}<-3$

(f)
$$\frac{s^2 - s + 1}{s^2(s - 1)}$$
, $0 < Re\{s\} < 1$

(g)
$$\frac{s^2 - s + 1}{(s+1)^2}$$
, $-1 < Re\{s\}$

(h)
$$\frac{s+1}{(s+1)^2+4}$$
, $Re\{s\} > -1$

Hint: Use the result from part (c).

<u>Bài 7</u>: Xác định biến đổi Laplace, điểm không, điểm cực và vùng ROC tương ứng của các tín hiệu sau:

(a)
$$e^{-at}u(t)$$
, $a < 0$

(b)
$$-e^{at}u(-t), \quad a>0$$

(c)
$$e^{at}u(t)$$
, $a>0$

(d)
$$e^{-a|t|}$$
, $a>0$

(e)
$$u(t)$$

(f)
$$\delta(t-t_0)$$

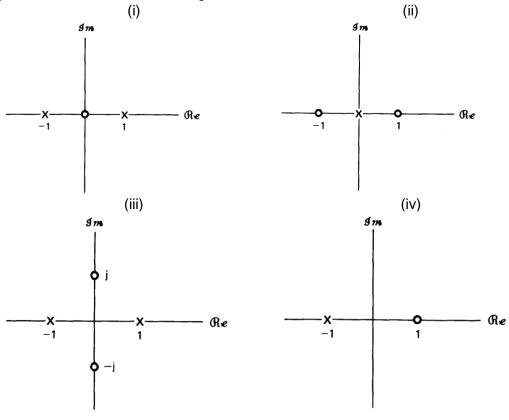
(g)
$$\sum_{k=0}^{\infty} a^k \delta(t-kT), \quad a>0$$

(h)
$$\cos(\omega_0 t + b)u(t)$$

(i)
$$\sin (\omega_0 t + b)e^{-at}u(t)$$
, $a > 0$

Bài 8:

- (a) Chứng minh rằng nếu định x(t) là hàm chẵn thì X(s) cũng là hàm chẵn.
- (b) Chứng minh rằng nếu định x(t) là hàm lẻ thì X(s) cũng là hàm lẻ.
- (c) Từ đồ thị điểm không điểm cực, xác định X(s). Đồ thị nào cho tín hiệu miền thời gian là hàm chẵn, xác định vùng ROC.



(d) Từ đồ thị điểm không – điểm cực ở câu c, xác định X(s). Đồ thị nào cho tín hiệu miền thời gian là hàm lẻ, xác định vùng ROC.